

Số: /TB-SKHCN

Trà Vinh, ngày tháng 11 năm 2024

## THÔNG BÁO

### Về việc tuyển chọn tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở năm 2024 (lần 2)

Căn cứ Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 07/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Quyết định số 341/QĐ-SKHCN ngày 29/12/2023 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Trà Vinh Phê duyệt Danh mục bổ sung nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở năm 2024.

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Trà Vinh thông báo tuyển chọn tổ chức và cá nhân có đủ điều kiện và năng lực gửi hồ sơ đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ để tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (theo Danh mục bổ sung nhiệm vụ KH&CN đặt hàng cấp cơ sở năm 2024 đính kèm). Cụ thể như sau:

#### 1. Hồ sơ đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ (Phụ lục 1 đính kèm):

a) Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của tổ chức chủ trì; Điều lệ hoạt động của tổ chức chủ trì (bản sao có chứng thực);

b) Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ (Mẫu CS2-1-ĐƠN);

c) Thuyết minh nhiệm vụ (Mẫu CS2-2a-TMĐTCN; Mẫu CS2-2b-TMĐTXH đối với đề tài; Mẫu CS2-2c-TMDA đối với dự án);

d) Tóm tắt hoạt động KH&CN của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ (Mẫu CS2-3-LLTC);

đ) Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ trì nhiệm vụ và các thành viên thực hiện chính, thư ký khoa học thực hiện nhiệm vụ có xác nhận của cơ quan quản lý nhân sự (Mẫu CS2-4-LLCN);

e) Văn bản xác nhận về sự đồng ý tham gia thực hiện của tổ chức phối hợp (Mẫu CS2-5-PHNC) nếu có;

g) Báo giá thiết bị, nguyên vật liệu chính cần mua sắm, dịch vụ cần thuê để thực hiện nhiệm vụ (thời gian báo giá không quá 30 ngày tính đến thời điểm nộp hồ sơ);

h) Phương án huy động vốn đối ứng đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phải có văn bản minh chứng tổ chức chủ trì có thể huy động được nguồn vốn đối ứng như: cam kết pháp lý và giấy tờ xác nhận về việc đóng góp vốn của

các cá nhân, tổ chức để thực hiện nhiệm vụ); Các tài liệu liên quan khác để bổ sung làm tăng tính thuyết phục của hồ sơ (nếu có).

## **2. Căn cứ xây dựng dự toán kinh phí nhiệm vụ KH&CN:**

Một số văn bản có liên quan như sau:

- Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh phê duyệt định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

- Thông tư số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC ngày 30/12/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Tài chính Quy định khoán chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước và các văn bản hiện hành khác;

- Nghị quyết số 48/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh quy định chế độ công tác phí, chế độ hội nghị trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

- Nghị quyết số 59/2018/NQ-HĐND ngày 04/05/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh quy định nội dung chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- Nghị quyết số 79/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh quy định nội dung, mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

- Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ Quy định việc quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước;

- Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND ngày 13/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng cho các loại cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Các định mức chi, lập dự toán khác không có tại các quy định trên thực hiện theo quy định hiện hành của nhà nước.

## **3. Số lượng hồ sơ:**

Hồ sơ được gửi đồng thời bản giấy và bản mềm (file):

- Đối với bản giấy: Số lượng gồm 01 bộ hồ sơ gốc (có dấu và chữ ký trực tiếp) và 14 bộ photo từ bộ gốc; Toàn bộ hồ sơ được đóng gói, có niêm phong và bên ngoài ghi rõ các thông tin gồm: (1) Tên nhiệm vụ; (2) Tên, địa chỉ của tổ chức đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ; (3) Họ, tên của cá nhân đăng ký chủ nhiệm vụ; (4) Liệt kê danh mục tài liệu, văn bản có trong hồ sơ.

- Đối với bản mềm: File mềm được thực hiện bằng cách scan toàn bộ các tài liệu từ bản gốc thành 01 file dạng PDF duy nhất, thứ tự và thành phần sắp xếp giống với hồ sơ giấy, gửi vào địa chỉ e-mail: [nvkhcntv@gmail.com](mailto:nvkhcntv@gmail.com).

**4. Nơi nhận hồ sơ:** Phòng Quản lý Khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Trà Vinh - Số 38, Nguyễn Thái Học, phường 1, TP. Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

**5. Thời hạn nhận hồ sơ:** đến hết ngày **06/12/2024**. Ngày chứng thực nhận hồ sơ là ngày sớm nhất ghi nhận được trong các trường hợp sau: (1) ngày ghi ở dấu bưu điện nơi gửi (trường hợp gửi qua bưu điện); (2) dấu đến của văn thư Sở KH&CN (trường hợp nộp trực tiếp); (3) thời gian ghi nhận được trên e-mail. Trong khi chưa hết thời hạn nộp hồ sơ, tổ chức và cá nhân đăng ký tuyển chọn có quyền rút hồ sơ, thay hồ sơ mới, bổ sung hoặc sửa đổi hồ sơ đã gửi đến Sở Khoa học và Công nghệ.

Các biểu mẫu hồ sơ và các văn bản hướng dẫn xây dựng định mức kinh phí đề nghị truy cập tại mục “THÔNG BÁO” của trang thông tin điện tử của Sở KH&CN tỉnh Trà Vinh, địa chỉ: <http://www.travinh.gov.vn/wps/portal/khcn>

Mọi chi tiết xin liên hệ: Phòng Quản lý Khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Trà Vinh. Điện thoại: 02943.864166.

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Trà Vinh trân trọng thông báo!.

**Nơi nhận:**

- Các Viện, Trường, tổ chức có liên quan;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Trà Vinh;
- Trang thông tin điện tử Sở KH&CN tỉnh Trà Vinh;
- BGĐ Sở;
- Lưu: VT, QLKH.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Lâm Thái Hùng**

**Phụ lục I**  
**BIỂU MẪU ÁP DỤNG CHO VIỆC XÂY DỰNG HỒ SƠ**  
**TUYỂN CHỌN/GIAO TRỰC TIẾP TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**  
**CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ KH&CN CẤP CƠ SỞ**

<b>TT</b>	<b>Tên biểu mẫu</b>	<b>Nội dung biểu mẫu</b>
1.	Mẫu CS2-1-ĐON: Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ	 CS2-1-ĐON.doc
2.	Mẫu CS2-2a-TMĐTCN: Thuyết minh đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ	 CS2-2a-TMĐTCN.doc
3.	Mẫu CS2-2b-TMĐTXH: Thuyết minh đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ	 CS2-2b-TMĐTXH.doc
4.	Mẫu CS2-2c-TMDA: Thuyết minh dự án sản xuất thử nghiệm	 CS2-2c-TMDA.doc
5.	Mẫu CS2-3-LLTC: Tóm tắt hoạt động KH&CN của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ	 CS2-3-LLTC.doc
6.	Mẫu CS2-4-LLCN: Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm và các thành viên thực hiện chính, thư ký khoa học thực hiện nhiệm vụ có xác nhận của cơ quan quản lý nhân sự	 CS2-4-LLCN.doc
7.	Mẫu CS2-5-PHNC: Giấy xác nhận phối hợp thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở	 CS2-5-PHNC.doc

**DANH MỤC**  
**BỔ SUNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ NĂM 2024**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 341 /QĐ-SKHCN ngày 29 / 12 /2023 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện
1	Nghiên cứu hoàn thiện qui trình nuôi trồng, ly trích hoạt chất và xây dựng công thức sản xuất Siro và Viên nang mềm từ nấm Đông trùng hạ thảo ( <i>Cordyceps militaris</i> )	<ul style="list-style-type: none"><li>- Xác định thông số tối ưu của các yếu tố ảnh hưởng đến qui trình trồng nấm trồng nấm ĐTHT.</li><li>- Xác định thông số tối ưu của các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình ly trích cao chiết cho hiệu suất ly trích Cordycepin từ quả thể và cơ chất nuôi nấm ĐTHT đạt cao nhất.</li><li>- Xây dựng công thức sản xuất 02 sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Siro và Viên nang mềm từ cao chiết nấm ĐTHT.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Hoàn thiện qui trình trồng nấm ĐTHT với qui mô 500 hũ/mẻ/ngày (đạt 50g quả thể tươi/hũ tương đương 5g quả thể sấy khô thăng hoa/hũ hay 2,5 kg nấm ĐTHT sấy khô thăng hoa/mẻ) có thể ứng dụng qui trình này sản xuất 50 kg nấm ĐTHT sấy khô thăng hoa/tháng.</li><li>- Qui trình ly trích Cordycepin từ quả thể nấm ĐTHT đạt &gt; 90% và từ cơ chất nuôi đạt &gt; 80%.</li><li>- Xây dựng 02 công thức sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe từ cao chiết Đông trùng hạ thảo dạng siro và viên nang (ứng dụng sản xuất 150 ống Siro và 150 viên nang mềm) theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế.</li></ul>	18 tháng	Tuyển Chọn